

Số: 161/2020/QĐST - HNGĐ

Y, ngày 28 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 208/2020/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1992; nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 28/01/2016.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh B, chị M tự thoả thuận không đề nghị Tòa án

giải quyết.

Sau khi ly hôn chị M được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung*: Anh B, chị M không có, không đề nghị Toà án giải quyết.
- *Về công nợ*: Anh B, chị M không có, không đề nghị Toà án giải quyết.
- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị M chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0004387 ngày 01/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y; hoàn trả chị Nguyễn Thị M 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã X, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hương